

Số: /PA-UBND

Quan Hóa, ngày tháng 3 năm 2024

PHƯƠNG ÁN

**Sơ tán dân sinh sống ở khu vực có nguy cơ xảy ra thiên tai
theo từng cấp độ rủi ro thiên tai huyện Quan Hóa năm 2024**

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều số 60/2020/QH14 ngày 17/6/2020.

Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai.

Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều.

Quyết định số 1061/QĐ-TTg ngày 01/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Phòng, chống thiên tai.

Quyết định số 379/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai.

Kế hoạch hành động số 200-KH/TU ngày 29/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

Quyết định số 3753/QĐ-UBND ngày 11/9/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch hành động của UBND tỉnh Thanh Hóa thực hiện Quyết định số 987/QĐ-TTg ngày 09/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch hành động số 200-KH/TU ngày 29/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường sự lãnh

đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

Quyết định số 3079/QĐ-UBND ngày 15/8/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai.

Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 13/7/2018 về công tác Phòng tránh lũ ống, lũ quét và sạt lở đất.

Quyết định số Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Quyết định số 4845/2021/QĐ-UBND ngày 01/12/2021 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt Đề án sắp xếp, ổn định dân cư khu vực có nguy cơ cao xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất tại các huyện miền núi của tỉnh giai đoạn 2021-2025.

Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 07/3/2022 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, đến năm 2030 ” trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.

UBND huyện Quan Hoá Xây dựng Phương án Sơ tán dân sinh sống ở khu vực có nguy cơ xảy ra thiên tai theo từng cấp độ rủi ro thiên tai huyện Quan Hóa năm 2024.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chuẩn bị mọi tình huống, phương án, cơ sở vật chất, con người, chủ động triển khai các hành động, biện pháp cần thiết, hợp lý trước, trong và sau khi nghe bản tin dự báo có mưa to, khi có mưa lớn liên tục kéo dài để phòng ngừa, ứng phó với lũ ống, lũ quét, sạt lở đất, ngập lụt và khắc phục một cách hiệu quả.

- Nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy, điều hành và tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành trong công tác phòng tránh lũ ống, lũ quét và sạt lở đất, ngập lụt.

- Nâng cao năng lực ứng phó với lũ ống, lũ quét và sạt lở đất, ngập lụt của các tổ chức, cá nhân, khả năng phối hợp và hỗ trợ của các lực lượng và chính quyền các cấp.

- Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro, phòng tránh lũ ống, lũ quét, sạt lở đất và ngập lụt dựa vào cộng đồng để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, tránh của nhân dân trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

- Nắm bắt các loại hình thái mưa có khả năng xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất, đá và ngập lụt tại địa phương và lĩnh vực quản lý.

- Chuẩn bị kỹ lưỡng, cụ thể từng tình huống, phương án ứng phó kịp thời, hiệu quả.

- Các xã, thị trấn, các ban, ngành, đoàn thể cấp huyện phải quán triệt và thực hiện nghiêm túc phương châm “bốn tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; vật tư, phương tiện và kinh phí tại chỗ; hậu cần tại chỗ) và “ba sẵn sàng” (chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả); thực hiện nghiêm túc Luật Phòng, chống thiên tai; Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 04/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai.

III. ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN, DÂN SỐ HUYỆN QUAN HÓA

Quan Hóa là một huyện miền núi nằm phía Tây của tỉnh, cách thành phố Thanh Hóa 125km theo Quốc lộ 15. Có tọa độ địa lý từ 104⁰ 40'00'' đến 105⁰ 50'05'' Kinh độ Đông; từ 20⁰ 22'30'' đến 20⁰ 40'00'' Vĩ độ Bắc.

- Phía Bắc giáp tỉnh Sơn La và tỉnh Hòa Bình.

- Phía Nam giáp huyện Quan Sơn.

- Phía Đông giáp huyện Bá Thước.

- Phía Tây có biên giới với nước bạn Lào và giáp huyện Mường Lát.

Huyện Quan Hóa có tổng diện tích tự nhiên 99.069,9 ha, có 14 xã và 01 Thị trấn, gồm 05 dân tộc sinh sống trên 107 Bản, Khu phố, có 11.200 hộ/50.524 khẩu.

Địa hình phân cách mạnh, núi cao, sườn dốc lớn, có 02 con sông lớn (sông Mã và sông Luông) và nhiều khe suối nhỏ chảy qua địa phận huyện Quan Hóa. Dân cư phân bố chủ yếu rải rác ở 02 tuyến đường là Quốc lộ 15 và Quốc lộ 15C.

Huyện Quan Hóa có diện tích đất rộng, nhưng quỹ đất bằng để làm nhà kiên cố lại ít, bắt buộc nhân dân phải làm nhà tại những điểm không thực sự bằng phẳng hoặc phải san gạt khối lượng đất đá lớn mới tạo được mặt bằng.

Vì vậy về mùa mưa, khi có mưa to kéo dài trên thượng nguồn Sông Mã, Sông Luông, những hộ dân sinh sống ở ven sông, suối có nguy cơ bị ảnh hưởng của lũ ống, lũ quét, ngập lụt; những hộ sống cạnh taluy âm và đường quốc lộ, đường nội thôn chưa thực hiện được biện pháp công trình hợp lý (như kè chống sạt lở ...) nên vẫn nằm trong diện nguy cơ ảnh hưởng sạt lở đất, đá.

IV. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN SƠ TÁN DÂN SINH SỐNG Ở KHU VỰC CÓ NGUY CƠ XẢY RA THIÊN TAI HUYỆN QUAN HÓA

1. Đánh giá kết quả sơ tán dân sinh sống ở khu vực có nguy cơ xảy ra thiên tai trong năm qua

Trong công tác phòng chống thiên tai UBND huyện luôn bám sát bản tin dự báo thời tiết kịp thời ban hành công điện, công văn, hướng dẫn chỉ đạo cơ sở thực hiện nghiêm túc công tác bố trí, sơ tán dân vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng bởi lũ ống, lũ quét, ngập lụt và sạt lở đất. Khi mưa lớn dài ngày xảy ra cử cán bộ được phân công trong Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS huyện trực tiếp xuống điểm có nguy cơ cao bị lũ ống, lũ quét, ngập lụt và sạt lở đất, phối hợp với chính quyền địa phương chỉ huy, giúp đỡ các hộ dân sơ tán đến vùng an toàn.

Trong năm 2023 kịp thời di dời theo Quyết định số 4845/QĐ-UBND ngày 01/12/2021 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt Đề án sắp xếp, ổn định dân cư khu vực có nguy cơ cao xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất tại các huyện miền núi của tỉnh giai đoạn 2021-2025 được 39 hộ bản Tang, xã Trung Thành bị ảnh hưởng bởi sạt lở núi.

2. Đánh giá chung

2.1. Những mặt được

- Công tác chỉ đạo, điều hành, huyện luôn thực hiện nghiêm túc, công tác ổn định dân cư sắp xếp khoa học, hạn chế thiệt hại do lũ ống, lũ quét và sạt lở đất, không để xảy ra hiện tượng di cư tự do, an ninh, quốc phòng vững vàng, ổn định.

2.2. Tồn tại và nguyên nhân

- Tồn tại:

+ Về tiến độ bố trí ổn định dân cư vùng thường xuyên bị ảnh hưởng lũ ống, lũ quét, ngập lụt và sạt lở đất, đá đôi lúc còn chậm, sự chỉ đạo, phối hợp trong công tác sơ tán dân vùng bị ảnh hưởng vẫn còn có lúc chưa thường xuyên.

- Nguyên nhân:

+ Nguyên nhân khách quan: Điều kiện tự nhiên, địa hình chia cắt, quỹ đất bằng hạn chế, phong tục tập quán chọn nơi ở gần nguồn nước của người dân chưa lường hết diễn biến của thiên tai vẫn còn tồn tại.

+ Nguyên nhân chủ quan: Công tác phối hợp của các ngành, các cấp chính quyền đôi lúc chưa chặt chẽ.

Công tác bố trí dân cư tập trung gặp nhiều khó khăn do hạ tầng cơ sở chưa đầy đủ như: Thiếu đường bê tông, công trình nước sạch sinh hoạt, điện lưới ...

V. RÀ SOÁT, XÁC ĐỊNH NHU CẦU SƠ TÁN SINH SỐNG Ở KHU VỰC CÓ NGUY CƠ XẢY RA THIÊN TAI NĂM 2024

Theo số liệu điều tra đến tháng 3 năm 2024, UBND huyện tổng hợp báo cáo từ cơ sở, hiện nay trên địa bàn huyện số hộ đang sinh sống trên các khu vực nguy cơ cao ảnh hưởng thiên tai như sau:

1. Số hộ dân sinh sống ở khu vực ven sông (nơi không có đê) có nguy cơ ngập lụt khi có lũ gồm: 07 xã, 01 thị trấn, 19 điểm dân cư, 111 hộ, 479 khẩu.

2. Số hộ dân sinh sống ở vùng trũng thấp có nguy cơ ngập lụt khi có mưa lớn gồm: 03 xã và 01 Thị trấn, 08 điểm dân cư, 68 hộ, 286 khẩu.

3. Số hộ dân sinh sống ở khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét gồm: 09 xã và 01 Thị trấn, 26 điểm dân cư, 136 hộ, 596 khẩu.

4. Số hộ dân sinh sống ở khu vực có nguy cơ xảy ra sạt lở đất, đá gồm: 12 xã và 01 thị trấn, 73 điểm dân cư, 957 hộ, 4.325 khẩu.

Tổng số dân cư nằm trong vùng có nguy cơ ảnh hưởng thiên tai năm 2024 trên địa bàn huyện Quan Hoá gồm: 13 xã và 01 Thị trấn; 1.272 hộ; 5.686 khẩu.

(Có Phụ lục 01, 02, 03,04 chi tiết kèm theo).

VI. PHƯƠNG ÁN SƠ TÁN DÂN SINH SỐNG Ở KHU VỰC CÓ NGUY CƠ XẢY RA THIÊN TAI NĂM 2024

1. Quan điểm hành động: Sơ tán, sắp xếp dân phù hợp quy hoạch, xây dựng nông thôn mới.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát:

Bố trí đủ hội trường, Nhà văn hóa, Trường học, nhà dân kiên cố để những hộ có chỗ tạm trú khi sơ tán, có mặt bằng để các hộ sơ tán dựng lán trại tạm trú.

2.2. Mục tiêu cụ thể:

- Đối với các hộ vùng bị lũ ống, lũ quét và ngập lụt khi có mưa to cục bộ trên khu vực hoặc lưu vực những con sông, suối đổ về, phải tiến hành sơ tán ngay các hộ dân đến nơi an toàn.

- Đối với các hộ nằm trong vùng bị sạt lở bờ suối, bờ sông, sạt lở núi đất, đá cần theo dõi nếu thấy có nguy cơ cao bị sạt lở thì ngay trước khi mưa lũ xảy ra, tùy hiện trạng từng nhà mà có biện pháp phòng chống như: Xây kè, tường chắn, đóng cọc chống sạt lở. Khi có mưa to kéo dài trên khu vực, phải tiến hành sơ tán ngay ngay đến nơi an toàn.

3. Nội dung phương án

3.1. Cấp độ rủi ro thiên tai

3.1.1. Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ quét, ngập lụt: có 3 cấp:

3.1.1.1. Cấp độ 1

- Lũ quét, ngập lụt xảy ra do mưa với lượng mưa từ 100 mm đến 200 mm trong 24 giờ, trên phạm vi nhiều xã;

- Lũ quét, ngập lụt xảy ra do mưa với lượng mưa từ trên 200 mm đến 500 mm trong 24 giờ, trên phạm vi một xã.

3.1.1.2. Cấp độ 2

- Lũ quét, ngập lụt do mưa với lượng mưa từ trên 200 mm đến 500 mm trong 24 giờ, trên phạm vi nhiều xã;

- Lũ quét, ngập lụt do mưa với lượng mưa trên 500 mm trong 24 giờ, trên phạm vi toàn huyện.

3.1.1.3. Cấp độ 3

Khi lũ quét, ngập lụt do mưa lớn trên 500 mm trong 24 giờ, trên phạm vi nhiều xã thuộc huyện.

3.1.1.4. Cấp độ 4

Là trong trường hợp chịu tác động của nhiều thiên tai nguy hiểm khác như mưa rất to kéo dài, sạt lở đất trên diện rộng ở khu vực xảy ra lũ quét.

3.1.2. Cấp độ rủi ro thiên tai do sạt lở đất, đá, sụt lún đất: có 2 cấp.

3.1.2.1. Cấp độ 1

- Mưa lớn với lượng mưa từ 200 mm đến 300 mm trong 24 giờ, mưa đã xảy ra trước đó trên 2 ngày, trên các sườn dốc có độ dốc cao hơn 25 độ, với các nền đất yếu, đất bờ rờ; hoặc đất sườn tàn tích;

- Mưa rất lớn với lượng mưa trên 300 mm trong 24 giờ, mưa đã xảy ra trước đó từ 1 ngày đến 2 ngày, trên sườn dốc có độ dốc nhỏ hơn 25 độ, với các nền đất yếu, đất bờ rờ;

- Mưa rất lớn với lượng mưa trên 300 mm trong 24 giờ, mưa đã xảy ra trước đó trên 2 ngày, trên các sườn dốc có độ dốc cao hơn 25 độ, với các nền đá phiến và sét bột kết gắn kết yếu.

3.1.2.2. Cấp độ 2

Khi có khả năng xảy ra mưa với lượng mưa trên 300 mm trong 24 giờ, mưa đã xảy ra trước đó trên 2 ngày, trên các sườn dốc có độ dốc cao hơn 25 độ, với các nền đất yếu, đất bờ rờ; hoặc đất sườn tàn tích.

3.2. Phương án ứng phó

Do đến nay chưa dự báo được lũ quét nên chỉ cảnh báo. Tin cảnh báo lũ quét được phát riêng hoặc lồng ghép trong các Công điện, thông báo về lũ của Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS huyện phát lại hoặc đưa vào Công điện, thông báo của các xã cho các Bản, Khu phố.

3.2.1. Đối với chính quyền các cấp

3.2.1.1. Công tác phòng ngừa

- Kiểm tra, rà soát hiện trạng các vùng dân cư, lập quy hoạch phân vùng nguy cơ lũ quét, ngập lụt và sạt lở đất.

- Trước mùa lũ hàng năm, phải rà soát, phổ biến lại phương án ứng phó, sơ tán dân đối với lũ quét, ngập lụt và sạt lở đất cho cộng đồng.

- Chỉ đạo, kiểm tra ngăn chặn việc xây mới và có kế hoạch để từng bước di chuyển dân ra khỏi vùng ven sông, suối, vùng sườn đồi, núi, vùng ven taluy đường giao thông có nguy cơ sạt lở. Nghiêm cấm việc san lấp sông suối và đổ chất thải rắn làm ảnh hưởng đến việc tiêu thoát lũ, dòng chảy.

- Dự trữ đủ lương thực, thực phẩm, thuốc men và các nhu yếu phẩm khác, nhất là đối với những vùng bị chia cắt, ở xã phải đảm bảo lương thực 5 ngày, ở nơi sơ tán 3 ngày.

- Chỉ đạo, kiểm tra rà soát khả năng tiêu thoát lũ của các cầu, cống; kiểm tra cao độ các ngầm, tràn để đảm bảo thoát lũ.

- Kiểm tra kết quả thực hiện việc bảo đảm an toàn cho dân ở vùng ven sông suối, vùng hạ lưu các hồ đập, vùng có nguy cơ bị sạt lở.

- Tăng cường các biện pháp tuyên truyền, giáo dục và phổ biến kiến thức về phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai để nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và cộng đồng dân cư.

- Đầu tư xây dựng các dự án làm đường giao thông vào đến các thôn, bản đặc biệt là các vùng sâu, vùng xa, vùng dễ bị chia cắt khi có mưa lũ.

- Đầu tư xây dựng hệ thống cảnh báo, biển cảnh báo đối với vùng có nguy cơ lũ quét, sạt lở đất. Lắp đặt thiết bị quan trắc, thiết bị báo động để chủ động phòng tránh, sơ tán dân.

- Các doanh nghiệp du lịch ở vùng núi phải tự xây dựng phương án phòng chống lũ ống, lũ quét, sạt lở đất của mình, trình UBND huyện phê duyệt và có sự thống nhất của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS tỉnh.

3.2.1.2. Phương án ứng phó khi có mưa lũ, ngập lụt và sạt lở đất

- Tổ chức trực ban, theo dõi sát diễn biến mưa lũ; bố trí Lãnh đạo chủ chốt thường trực khi thấy xuất hiện có mưa lớn để xử lý các tình huống, đề phòng xảy ra lũ ống, lũ quét, ngập lụt và sạt lở đất.

- Tăng cường cán bộ trực tiếp đến các điểm xảy ra sự cố để chỉ đạo, xử lý, khắc phục hậu quả.

- Giữ thông tin liên lạc thông suốt, báo cáo kịp thời, thường xuyên về diễn biến của lũ ống, lũ quét, sạt lở đất và các sự cố công trình đến các cấp có thẩm quyền để chỉ đạo.

- Sẵn sàng nguồn lực để hỗ trợ các địa bàn lân cận khi có yêu cầu.

- Tổ chức thực hiện phương án đối phó với lũ ống, lũ quét, ngập lụt và sạt lở đất theo phương châm 4 tại chỗ.
- Chỉ đạo thực hiện các phương án sơ tán dân, phương án xử lý đảm bảo an toàn hồ đập.
- Chỉ đạo xử lý kịp thời các sự cố do lũ ống, lũ quét, ngập lụt và sạt lở đất gây ra.
- Huy động vật tư, phương tiện của cả huyện và các xã, Thị trấn, các Ban, ngành trên địa bàn để cứu hộ, cứu nạn đối với người, công trình khi có sự cố.
- Phối hợp với các ngành, lực lượng vũ trang trên địa bàn để thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, sơ tán dân khi cần.
- Chỉ đạo các biện pháp đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn.
- Cấm biển báo, bố trí lực lượng ứng trực cấm người, phương tiện qua lại ở các ngàm qua suối, những đoạn đường giao thông có khả năng trơn trượt.
- Chỉ đạo Trung tâm văn hoá thông tin, thể thao và du lịch huyện, hệ thống truyền thanh địa phương đưa tin kịp thời về mưa, lũ, lụt và công tác chỉ đạo.
- Đánh giá thiệt hại, tổ chức khắc phục hậu quả, ổn định đời sống, phục hồi sản xuất, phòng chống dịch bệnh, xử lý môi trường do lũ, lụt gây ra.
- Tổ chức cứu trợ cho các cá nhân và gia đình bị thiệt hại do lũ, lụt gây ra.
- Tổng hợp, báo cáo đến cơ quan cấp trên về diễn biến mưa, lũ, lụt, sạt lở đất, tình hình thiệt hại và kết quả triển khai đối phó, khắc phục hậu quả.

3.2.2. Đối với cộng đồng dân cư

- Theo dõi thông tin mưa, lũ, lụt, sạt lở đất và sự chỉ đạo của chính quyền địa phương qua đài phát thanh, truyền hình và hệ thống truyền thanh xã.
- Tham gia tuyên truyền công tác giáo dục cộng đồng về phòng tránh lũ quét, ngập lụt và sạt lở đất; tham gia cấm biển báo và đánh dấu các khu vực nguy hiểm.
- Không nên làm nhà ở những nơi không an toàn, thường xảy ra lũ quét, sạt lở đất, ngập lụt như: Đồi dốc, chân vách đá, bờ bãi thấp ven sông suối, trên đường đi của dòng chảy lũ, các chân taluy dễ bị sạt lở. Nếu cố tình làm thì phải có cam kết tự chịu trách nhiệm nếu thiên tai xảy ra ảnh hưởng đến nhà cửa, tài sản, con người.
- Tham gia việc trồng và bảo vệ rừng đầu nguồn, rừng xung quanh khu dân cư.
- Chủ động tham gia việc khai thông lòng sông, suối chảy qua bản, khu phố.
- Chủ động dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc men và các nhu yếu phẩm khác.
- Chủ động sơ tán ở vùng có nguy cơ xảy ra lũ quét, ngập lụt và sạt lở đất khi có mưa lớn hoặc có báo động hoặc khi có lệnh của chính quyền địa phương.
- Không đi qua sông, suối khi đang có lũ hoặc thấy không an toàn.

- Báo cáo ngay với chính quyền địa phương khi phát hiện các sự cố do lũ quét và sạt lở đất gây ra.

- Tham gia và chấp hành chỉ đạo của chính quyền trong việc huy động nhân lực, vật tư, phương tiện để ứng cứu, cứu hộ.

- Chủ động cho con em, học sinh nghỉ học khi thấy không an toàn.

- Chủ động tham gia công tác khắc phục hậu quả, ổn định đời sống, phục hồi sản xuất, xử lý môi trường, phòng chống dịch bệnh do lũ quét và sạt lở đất gây ra.

- Tham gia cứu trợ theo truyền thống “Lá lành đùm lá rách”.

3.2.3. Tổ chức sơ tán dân

- Khi có dự báo mưa lũ lớn xảy ra trên địa bàn, Chủ tịch UBND các xã, Thị trấn phải chỉ đạo Ban Quản lý các Bản, Khu phố tổ chức sơ tán khẩn cấp tất cả các hộ dân sống trong khu vực có nguy cơ cao xảy ra lũ quét, ngập lụt và sạt lở đất đến nơi an toàn theo phương án đã phê duyệt. Đồng thời phải cử cán bộ ứng trực theo dõi chặt chẽ diễn biến mưa lũ để thông tin, cảnh báo cho nhân dân biết, sẵn sàng sơ tán đến nơi an toàn.

- Khi có mưa lũ xảy ra: Căn cứ tình hình thực tế, Chủ tịch UBND huyện quyết định phát lệnh sơ tán và chỉ huy công tác sơ tán dân.

- Tổ chức sơ tán: Chủ tịch UBND xã trực tiếp chỉ huy công tác sơ tán theo phương án đã được duyệt.

- Hình thức sơ tán: Người dân tự đi sơ tán là chính; ưu tiên hỗ trợ sơ tán những đối tượng dễ bị tổn thương như người già, trẻ em, phụ nữ, người bệnh, gia đình chính sách, nhà neo đơn, người tàn tật những người thuộc hộ nghèo, cận nghèo...

- Lực lượng hỗ trợ sơ tán: Lực lượng xung kích của thôn, xã; các lực lượng Công an, Quân sự huyện, các Đoàn Biên phòng và các đơn vị lực lượng vũ trang đứng chân trên địa bàn; lực lượng chi viện của tỉnh khi cần thiết.

3.3. Khắc phục hậu quả

- Tổ chức tìm kiếm cứu nạn, cấp cứu người bị nạn.

- Thông tin khẩn cấp cho cấp trên và yêu cầu hỗ trợ tìm kiếm cứu nạn khi vượt quá khả năng của địa phương.

- Tổ chức đưa người sơ tán trở về nhà an toàn.

- Khẩn trương thống kê, đánh giá thiệt hại, đề xuất nhu cầu hỗ trợ, cứu trợ và khắc phục.

- Tổ chức hỗ trợ lương thực, thực phẩm, nước uống và các nhu yếu phẩm cần thiết cho người dân vùng thiệt hại.

- Tổ chức huy động lực lượng, tu sửa nhà cửa, trường học, trạm y tế, đường giao thông và các công trình công cộng; vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh cho nhân dân vùng bị ảnh hưởng của lũ quét, sạt lở đất.

- Tổ chức khôi phục sản xuất, ổn định đời sống của nhân dân.

VII. PHÂN CÔNG, PHÂN CẤP TRÁCH NHIỆM VÀ PHỐI HỢP TRONG ỨNG PHÓ VỚI LŨ ÓNG, LŨ QUÉT, NGẬP LỤT VÀ SẠT LỎ ĐẤT

1. Rủi ro thiên tai cấp độ 1

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS cấp xã, Thị trấn có trách nhiệm trực tiếp chỉ huy, huy động nguồn lực tại chỗ để ứng phó kịp thời ngay khi thiên tai xảy ra; báo cáo và chịu trách nhiệm thực hiện chỉ đạo, chỉ huy của các cơ quan phòng chống thiên tai cấp trên.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được quyền huy động các nguồn lực sau để ứng phó thiên tai:

- + Đội xung kích PCTT cấp xã, dân quân tự vệ, thanh niên, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn và các tổ chức, cá nhân tình nguyện;

- + Vật tư dự trữ do nhân dân chuẩn bị, vật tư, trang thiết bị, phương tiện của cấp xã và tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

- Các lực lượng tham gia ứng phó thiên tai trên địa bàn cấp xã phải phối hợp chặt chẽ theo sự chỉ huy của Chủ tịch UBND cấp xã hoặc người được ủy quyền.

- Trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã đề nghị UBND huyện, Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS cấp huyện hỗ trợ.

- Chủ tịch UBND, Trưởng ban Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS cấp huyện có trách nhiệm trực tiếp chỉ huy và huy động nguồn lực theo thẩm quyền để ứng phó thiên tai trong trường hợp thiên tai cấp độ 1 xảy ra trong phạm vi từ hai xã trở lên hoặc khi nhận được yêu cầu trợ giúp của Chủ tịch UBND cấp xã; chịu trách nhiệm thực hiện chỉ huy, chỉ đạo của các cơ quan chỉ đạo phòng chống thiên tai cấp trên.

- Chủ tịch UBND cấp huyện được quyền huy động các nguồn lực sau để ứng phó thiên tai:

- + Dân quân tự vệ, thanh niên, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn và các tổ chức, cá nhân tình nguyện;

- + Vật tư, trang thiết bị, phương tiện của cấp huyện và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

2. Rủi ro thiên tai cấp độ 2

- Chủ tịch UBND, Trưởng ban Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS cấp huyện, cấp xã tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Khoản 3, Điều 8 Nghị định 66/2014 ngày 04/7/2014 của Chính phủ, Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng, chống thiên tai; tuân thủ sự chỉ huy của cơ quan cấp trên; hướng dẫn và tổ chức sơ tán người đến nơi an toàn; Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định tổ chức cưỡng chế sơ tán trường hợp tổ chức, cá nhân không tự giác chấp hành chỉ đạo, chỉ huy, hướng dẫn sơ tán phòng, tránh thiên tai vì mục đích an toàn cho người.

3. Rủi ro thiên tai cấp độ 3, cấp độ 4

- Chủ tịch UBND, Trưởng ban Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS cấp huyện, cấp xã tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Khoản 3, Điều 8 Nghị định 66/2014 ngày 04/7/2014 của Chính phủ, Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng, chống thiên tai này phù hợp với tình huống cụ thể tại địa phương; tuân thủ sự chỉ đạo, chỉ huy của cơ quan cấp trên.

4. Rủi ro thiên tai cấp độ 5

Việc phân công, phân cấp trách nhiệm và phối hợp trong ứng phó tình trạng khẩn cấp về thiên tai thực hiện theo quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp.

VIII. LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ, HÀNG HÓA, VẬT TƯ Y TẾ PHÒNG TRÁNH LŨ ỒNG, LŨ QUÉT, NGẬP LỤT VÀ SẠT LỞ ĐẤT

1. Lực lượng

Lực lượng tham gia phòng tránh lũ ống, lũ quét và sạt lở đất được huy động từ các ngành, đơn vị từ huyện đến xã, thị trấn. Tùy theo tình hình diễn biến và mức độ ảnh hưởng, thiệt hại, Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS huyện quyết định việc điều động và phân công, bố trí lực lượng để chi viện cho các địa phương theo yêu cầu. Với số lượng điều động là 4.442 cán bộ, chiến sĩ (bao gồm các lực lượng như: Đội xung kích PCTT và TKCN các xã, thị trấn, Dân quân tự vệ, thanh niên tình nguyện, Công an xã, các đoàn thể...).

(Có phụ lục 05 chi tiết kèm theo)

2. Phương tiện, trang thiết bị.

- Phương tiện được huy động để phòng, tránh, ứng phó lũ ống, lũ quét, sạt lở đất gồm có phương tiện, trang thiết bị cơ động, chi viện của các ban, ngành, đơn vị cấp huyện và phương tiện, trang thiết bị tại chỗ của các xã, Thị trấn; phương tiện đưa dân sơ tán ra khỏi huyện được điều động đến các điểm tập kết trên các trục giao thông chính để việc sơ tán được nhanh chóng, thuận lợi. Tùy

theo tình hình diễn biến và mức độ ảnh hưởng, thiệt hại của bão, Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS huyện quyết định việc điều động và phân công, bố trí phương tiện, trang thiết bị để chi viện cho các địa phương theo yêu cầu. Với số lượng gồm, 131 xe chở người, 18 xuồng, thuyền các loại, 725 phao cứu sinh các loại, 10 nhà bạt,...

(Có Phụ lục số 06 chi tiết kèm theo)

3. Hàng hóa dự trữ, vật tư y tế

- Vật tư y tế được các đơn vị y tế trong huyện chuẩn bị đầy đủ và thành lập các tổ chuyên môn tại các đơn vị với số lượng hóa chất phục vụ công tác khử trùng gồm 805 tấn phèn chua, 1.330 viên CloraminB, 270 tấn vôi bột.

- Những hàng hóa liên quan phục vụ cứu trợ trong phòng chống thiên tai được Phòng Kinh tế - Hạ tầng giao cho các đơn vị trực thuộc chủ động chuẩn bị đầy đủ đặc biệt tại các khu vực thường xảy ra thiên tai; xây dựng phương án dự trữ hàng hóa, nhu yếu phẩm cần thiết, đặc biệt là gạo tẻ, mỳ ăn liền, lương khô, thực phẩm nước uống đóng chai, xăng dầu,...; cụ thể như sau:

Thực phẩm 31.357 kg; gạo 51.270 kg; mỳ tôm 65.070 gói, lương khô 10.460 gói; nước uống đóng chai 26.533 chai; dầu hỏa 8.775 lít; xăng 18.710 lít; dầu diesel 11.032 lít...

(Có phụ lục 07 kèm theo).

- Tùy theo tình hình diễn biến và mức độ ảnh hưởng, thiệt hại của bão, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh quyết định việc điều động hàng hóa để cứu trợ cho các địa phương theo yêu cầu.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Thường trực Chỉ huy PCTT huyện (*Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện*)

- Tổ chức lực lượng trực ban 24/24 giờ theo quy định và phối hợp với UBND các xã, thị trấn, các đơn vị quản lý hồ, đập để điều tiết, giám lũ, xả lũ hợp lý nhằm đạt hiệu quả cao nhất trong việc phòng, chống úng ngập, lũ lụt và các loại hình thiên tai khác.

- Thu thập xử lý thông tin, tổng hợp báo cáo Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS huyện để có các chỉ đạo kịp thời về ứng phó thiên tai. Tổng hợp thiệt hại, báo cáo UBND huyện và Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS tỉnh theo quy định.

2. Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Công an huyện

- Xây dựng và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ; xây dựng phương án để tham gia ứng phó khắc phục

hậu quả thiên tai, sẵn sàng ứng phó với tình huống khi xảy ra thiên tai. Hỗ trợ các địa phương, đơn vị trong công tác xây dựng, tổ chức lực lượng để ứng phó cứu nạn, cứu hộ kịp thời, hiệu quả khi xảy ra thiên tai.

- Kiểm tra các phương tiện, trang thiết bị để tham gia kịp thời, có hiệu quả công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra thiên tai.

3. Phòng Kinh tế - Hạ tầng

- Chủ trì, phối hợp các xã, thị trấn, các đơn vị kiểm tra bảo đảm giao thông thông suốt phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn, sơ tán dân; điều phối, kiểm soát an toàn giao thông ở khu vực xảy ra thiên tai.

- Có kế hoạch dự phòng, huy động phương tiện vận tải đường bộ phù hợp với địa hình khi xảy ra thiên tai để kịp thời đáp ứng yêu cầu sơ tán dân cư, lực lượng cứu nạn, cứu hộ, cứu trợ... theo lệnh của Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS huyện.

- Chỉ đạo đảm bảo về dự trữ nhiên liệu, hàng hóa nhu yếu phẩm trong khắc phục hậu quả thiên tai.

4. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Tham mưu, tổ chức thực hiện tốt các chính sách của Chính phủ và của tỉnh về hỗ trợ đối với các gia đình có người chết, bị thương, nhà cửa bị đổ... do thiên tai gây ra, đồng thời hướng dẫn UBND các xã, thị trấn giải quyết các chính sách, chế độ trợ giúp kịp thời cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi thiên tai theo quy định.

5. Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện Quan Hóa, Hội Chữ thập đỏ huyện

Chủ trì, phối hợp cùng với các cấp, các ngành lập kế hoạch hỗ trợ cho nhân dân, để ổn định đời sống sinh hoạt của nhân dân trong vùng bị thiên tai. Thường xuyên phối hợp, kêu gọi các doanh nghiệp, mạnh thường quân, các nguồn hợp pháp khác hỗ trợ các hộ dân bị ảnh hưởng thiên tai.

6. Trung tâm Y tế huyện

Chuẩn bị thuốc và dụng cụ y tế, phòng ngừa dịch bệnh, chỉ đạo hệ thống bệnh viện, trạm y tế, cấp cứu thương vong, phòng ngừa dịch bệnh bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, khắc phục hậu quả thiên tai. Xây dựng phương án của ngành để tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, ứng phó với tình huống thiên tai xảy ra.

7. Trung tâm Văn hóa thông tin, Thể thao và Du lịch

Thực hiện chế độ phát tin cảnh báo, thông báo, truyền tin khi xảy ra thiên tai theo quy định.

8. Đoàn Biên phòng Hiền Kiệt

Thường xuyên tuần tra trên các tuyến đường Biên giới và báo cáo kịp thời các điểm đang xảy ra thiên tai về Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS huyện. Tổ chức tham gia ứng cứu tại địa bàn các xã giáp biên giới khi có thiên tai xảy ra.

9. Các thành viên Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS huyện

Trực tiếp xuống địa bàn được phân công phụ trách để kiểm tra công tác chuẩn bị phòng, chống, ứng phó trước khi thiên tai xảy ra. Chủ động phối hợp với Văn phòng Thường trực Chỉ huy PCTT huyện và các Phòng, Ban, ngành liên quan thành lập Đoàn kiểm tra công tác PCTT và TKCN tại một số xã trọng điểm bị thiên tai.

10. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Cập nhật, bổ sung và hoàn chỉnh các kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, phương án sơ tán dân sinh sống ở khu vực có nguy cơ xảy ra thiên tai theo từng cấp độ rủi ro thiên tai tại địa phương mình. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị sẵn sàng để huy động ứng cứu kịp thời khi xảy ra thiên tai nhằm giảm thiểu thiệt hại đến mức thấp nhất.

- Thường xuyên kiểm tra các vị trí xung yếu trên địa bàn để có biện pháp ứng phó nhằm đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản cho người dân và Nhà nước.

- Có kế hoạch hiệp đồng với các đơn vị lân cận về nhu yếu phẩm, phương tiện cứu hộ, cứu nạn... khi có tình huống thiên tai xảy ra, để kịp thời ứng cứu.

Trên đây là phương án sơ tán dân sinh sống ở khu vực có nguy cơ xảy ra thiên tai theo từng cấp độ rủi ro thiên tai năm 2024 của huyện Quan Hoá, yêu cầu các thành viên trong Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS, các đơn vị, các xã, thị trấn nghiêm túc thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ và theo phương án trên./.

Nơi nhận:

- BCH PCTT, TKCN&PTDS tỉnh (để b/c);
- Chi cục Thủy lợi tỉnh (để b/c);
- TT Huyện ủy, HĐND và UBND;
- Chủ tịch UBND huyện;
- Các thành viên BCH PCTT, TKCN&PTDS huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn (để t/h);
- Lưu: VT, VP Thường trực Chỉ huy PCTT huyện.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hà Thị Nga